

<p>+ Tổ chức hs làm bài tập theo nhóm đôi</p> <p>+ Tổ chức chữa bài và kết luận.</p> <p><b>Bài 2:</b></p> <p>+ Lưu ý hs khi sử dụng câu kể <i>Ai thế nào ?</i> và tổ chức hs học cá nhân</p> <p>+ Tổ chức trình bày, sửa sai.</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò: 3'</b></p> <p>+ Hệ thống bài học.</p> <p>+ Về nhà học bài. Chuẩn bị bài: <i>Vị ngữ trong câu kể Ai thế nào?</i></p> <p>+ Nhận xét tiết học.</p>	<p>+ Hs làm bài tập theo nhóm đôi, 2 nhóm làm bảng phụ:</p> <table border="1" style="width: 100%;"> <tr> <td>Chủ ngữ</td> <td>Vị ngữ</td> </tr> <tr> <td>Rồi những con người</td> <td>cũng lớn lên và lần lượt lên đường .</td> </tr> <tr> <td>Căn nhà</td> <td>trống vắng.</td> </tr> <tr> <td>Anh Khoa</td> <td>hồn nhiên, xởi lời .</td> </tr> <tr> <td>Anh Đức</td> <td>lầm lì, ít nói .</td> </tr> <tr> <td>Còn anh Tịnh</td> <td>thì đĩnh đạc , chu đáo.</td> </tr> </table> <p>+ Trình bày và nhận xét</p> <p>+ Nêu yêu cầu.</p> <p>+ Theo dõi và viết bài</p> <p>+ Trình bày và hs khác nhận xét</p> <p>+ Lắng nghe.</p>	Chủ ngữ	Vị ngữ	Rồi những con người	cũng lớn lên và lần lượt lên đường .	Căn nhà	trống vắng.	Anh Khoa	hồn nhiên, xởi lời .	Anh Đức	lầm lì, ít nói .	Còn anh Tịnh	thì đĩnh đạc , chu đáo.
Chủ ngữ	Vị ngữ												
Rồi những con người	cũng lớn lên và lần lượt lên đường .												
Căn nhà	trống vắng.												
Anh Khoa	hồn nhiên, xởi lời .												
Anh Đức	lầm lì, ít nói .												
Còn anh Tịnh	thì đĩnh đạc , chu đáo.												

### Kể chuyện - Tiết 21

## KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

### I. MỤC TIÊU:

- Dựa vào gợi ý trong sgk, chọn được câu chuyện (được chứng kiến hoặc tham gia) nói về một người có khả năng hoặc sức khỏe đặc biệt.
- Biết sắp xếp các sự việc thành câu chuyện để kể lại rõ ý và trao đổi với bạn về ý nghĩa của chuyện.
- Giáo dục hs biết cảm phục, yêu quý và noi theo những người có tài .

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : bảng phụ.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra :3'</b></p> <p>+ KT bài: <i>Kể chuyện đã nghe, đã đọc.</i></p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>2. Bài mới :29'</b></p> <p><i>a/ Giới thiệu bài :1'</i></p> <p>+ Nêu MĐCY tiết học.</p> <p><i>b/ Hướng dẫn hs kể chuyện :9'</i></p> <p>+ Tổ chức tìm hiểu đề :</p>	<p>+ Vài HS.</p> <p>+ Lắng nghe, xác định nhiệm vụ.</p> <p>+ Đọc đề bài</p> <p>+ Xác định đề bài và gạch chân dưới từ ngữ quan trọng : <i>Hãy kể về một người có khả năng hoặc có sức khỏe đặc biệt mà em biết .</i></p>

<p>+ Treo bảng phụ có ghi gợi ý 1,2,3</p> <p>- Những người như thế nào được mọi người coi là có khả năng hoặc sức khoẻ đặc biệt? Lấy ví dụ về một người có khả năng hoặc sức khoẻ đặc biệt mà em biết.</p> <p>- Nhờ đâu em biết được những người này.</p> <p>- Khi kể câu chuyện mình đã chứng kiến hoặc tham gia, các em xưng hô như thế nào ?</p> <p>+ Hướng dẫn kể theo gợi ý 3 ở bảng phụ</p> <p><b>c/ Kể chuyện: 19'</b></p> <p>+ Tổ chức hs học nhóm đôi.</p> <p>+ Tổ chức trước lớp</p> <p>+ Nhận xét và tuyên dương</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:3'</b></p> <p>+ Hệ thống bài học.</p> <p>+ Về nhà học bài.</p> <p>+ CB bài: <b>Kể chuyện đã nghe, đã đọc.</b></p> <p>+ Nhận xét tiết học.</p>	<p>+ Đọc gợi ý 1, 2, 3 .</p> <p>- Những người có khả năng làm được những việc bình thường không làm được . Ví dụ như Nguyễn Thuý Hiền nhiều lần giành huy chương vàng Đông Nam Á và thế giới môn Wushu. ...</p> <p>- Xem ti vi ; đọc trên báo ; là hàng xóm của em ; ....</p> <p>- Khi kể câu chuyện mình đã chứng kiến hoặc tham gia người kể phải xưng là tôi hoặc em .</p> <p>+ nghe</p> <p>+ Học theo cặp : kể và trao đổi về ý nghĩa câu chuyện .</p> <p>+ Thi kể trước lớp .</p> <p>+ Trao đổi với cả lớp về nhân vật, chi tiết, ý nghĩa câu chuyện .</p> <p>+ Nhận xét .</p> <p>+ Lắng nghe.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Toán - Tiết 103**

**QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Hs bước đầu biết quy đồng mẫu số hai phân số (trong trường hợp đơn giản)
- Rèn luyện cho hs kỹ năng quy đồng mẫu số hai phân số .
- Làm các bài tập:1. \*Bài: 2. HS làm theo khả năng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :** bảng phụ

**III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra: 3'</b></p> <p>+ Kiểm tra bài: <b>Luyện tập</b></p> <p>+ Nhận xét, đánh giá</p> <p><b>2. Bài mới :29'</b></p> <p><b>a/ Giới thiệu bài :1'</b></p> <p>+ Nêu MĐYC tiết học.</p> <p><b>b/ Quy đồng mẫu số hai phân số :9'</b></p> <p>+ Tổ chức nhóm đôi, nêu từng vấn đề:</p> <p>Cho hai phân số <math>\frac{1}{3}</math> và <math>\frac{2}{5}</math>, làm thế nào để tìm</p>	<p>+ Vài HS.</p> <p>+ Lắng nghe, xác định nhiệm vụ.</p> <p>+ Thảo luận nhóm đôi, suy nghĩ để giải quyết vấn đề :</p>

<p>được hai phân số có cùng mẫu số, trong đó có một phân số bằng <math>\frac{1}{3}</math> và một phân số bằng <math>\frac{2}{5}</math>?</p> <p>+ Đặc điểm của hai phân số <math>\frac{5}{15}; \frac{6}{15}</math>.</p> <p>+ Giảng: Từ hai phân số <math>\frac{1}{3}</math> và <math>\frac{2}{5}</math> chuyển thành hai phân số <math>\frac{5}{15}; \frac{6}{15}</math>, trong đó <math>\frac{1}{3} = \frac{5}{15}</math> <math>\frac{2}{5} = \frac{6}{15}</math> gọi là quy đồng mẫu số hai phân số, 15 gọi là mẫu số chung của hai phân số <math>\frac{5}{15}; \frac{6}{15}</math></p> <p><b>c/ Luyện tập: 19'</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <p>+ Tổ chức hs học cá nhân</p> <p>+ Tổ chức chữa bài</p> <p><b>*Bài 2 :</b></p> <p>+ HD HS làm theo khả năng.</p> <p>+ Nhận xét.</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:3'</b></p> <p>+ Hệ thống bài học</p> <p>+ Về nhà học bài. Chuẩn bị bài: <b>Quy đồng mẫu số các phân số.</b></p> <p>+ Nhận xét tiết học.</p>	$\frac{1}{3} = \frac{1 \times 5}{3 \times 5} = \frac{5}{15}; \quad \frac{2}{5} = \frac{2 \times 3}{5 \times 3} = \frac{6}{15}$ <p>+ Các phân số <math>\frac{5}{15}; \frac{6}{15}</math> đều có mẫu số là 15</p> <p>+ HS nghe ; vài HS nêu lại và nhận biết 15 chia hết cho các mẫu số 3 và 5 vì <math>15 : 3 = 5</math>; <math>15 : 5 = 3</math> ; Sau đó hs rút ra ghi nhớ để ứng dụng vào thực hành.(Vài hs nhắc ghi nhớ)</p> <p>+ Nêu yêu cầu .</p> <p>+ Làm bài vào vở - 4 hs lên bảng</p> <p>a. <math>\frac{5}{6} = \frac{5 \times 4}{6 \times 4} = \frac{20}{24}; \quad \frac{1}{4} = \frac{1 \times 6}{4 \times 6} = \frac{6}{24}</math> .</p> <p>b. <math>\frac{3}{5} = \frac{3 \times 7}{5 \times 7} = \frac{21}{35}; \quad \frac{3}{7} = \frac{3 \times 5}{7 \times 5} = \frac{15}{35}</math></p> <p>+ Nhận xét và nêu cách quy đồng .</p> <p>+Nêu yêu cầu</p> <p>+ HS khá giỏi làm, cả lớp làm theo khả năng:</p> <p>a. <math>\frac{7}{5} = \frac{7 \times 11}{5 \times 11} = \frac{77}{55}; \quad \frac{8}{11} = \frac{8 \times 5}{11 \times 5} = \frac{40}{55}</math></p> <p>b. <math>\frac{5}{12} = \frac{5 \times 2}{12 \times 2} = \frac{10}{24}; \quad \frac{3}{8} = \frac{3 \times 3}{8 \times 3} = \frac{9}{24}</math></p> <p>c...</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Tập đọc - Tiết 42**  
**BÈ XUÔI SÔNG LA**

Vũ Duy Thông

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết đọc diễn cảm một đoạn thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.

- Hiểu nội dung :Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông La và sức sống mạnh mẽ của con người Việt Nam. (trả lời được các CH trong sgk; thuộc được một đoạn thơ trong bài).

- GD hs tự hào và thêm yêu đất nước Việt Nam.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :** Tranh , bảng phụ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Kiểm tra :3'</b></p> <p>+ KT bài <i>Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa</i> .</p> <p>+ Nhận xét</p> <p><b>2. Bài mới :29'</b></p> <p><b>a/ Giới thiệu bài:</b></p> <p>+ Nêu MĐYC tiết học, kết hợp tranh.</p> <p><b>b/ Luyện đọc:10'</b></p> <p>+ Tổ chức Hs luyện đọc .</p> <p>+ Theo dõi và hướng dẫn hs đọc.</p> <p>+ Giải nghĩa từ khó.</p> <p>+ Yêu cầu luyện đọc.</p> <p>+ Nhận xét và đọc mẫu.</p> <p><b>c/ Tìm hiểu bài:8'</b></p> <p>+ Tổ chức hs trả lời câu hỏi theo nhóm.</p> <p>- Những loại gỗ nào đang xuôi dòng sông La?</p> <p>- Sông La đẹp như thế nào?</p> <p>- Giáo dục hs cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước, yêu quý và BVMT.</p> <p>- Dòng sông La được ví với gì?</p> <p>- Chiếc bè gỗ được ví với gì ? Cách ví ấy có gì hay?</p> <p>- Khổ thơ 2 cho thấy điều gì?</p> <p>- Vì sao khi đi trên bè tác giả lại nghĩ đến mùi vôi xây, mùi lán cưa và những mái ngói hồng?</p> <p>- Hình ảnh “Trong đạn bom đổ nát, bừng tươi nụ ngói hồng” nói lên điều gì?</p> <p>- Khổ thơ 3 nói gì?</p>	<p>+ Vài Hs</p> <p>+ Lắng nghe, xác định nhiệm vụ</p> <p>+ 3 hs đọc nối tiếp 3 khổ thơ.</p> <p>+ Hs đưa ra từ khó phát âm để đọc đúng:....</p> <p>+ Đọc: <i>Chú giải</i>.</p> <p>+ Hs đọc theo cặp.</p> <p>+ 2 hs đọc cả bài .</p> <p>+ Hs nhận xét để rút ra giọng của bài.</p> <p>+ Theo dõi.</p> <p>+ Hs học nhóm đôi.</p> <p>+ Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi:</p> <p>- Bè xuôi sông La chở nhiều loại gỗ quý như dẻ cau, tấu mật, muông đen, trai đất, lát chun, lát hoa.</p> <p>- Trong veo như ánh mắt; Bờ tre xanh im mát; Mươn mướt đôi hàng mi Sóng long lanh vẩy cá; Chim hót trên bờ đê.</p> <p>- Như con người, trong như ánh mắt, bờ tre xanh như hàng mi.</p> <p>- Chiếc bè gỗ được ví với đàn trâu đằm mình thong thả trôi theo dòng sông. ...</p> <p>- Vẻ đẹp bình yên trên dòngsông La.</p> <p>- Mơ tưởng đến ngày mai, những chiếc bè gỗ được chở xuôi sẽ góp phần xây dựng những ngôi nhà mới.</p> <p>- Nói lên tài trí, sức mạnh của nhân dân ta trong công cuộc xây dựng đất nước, bắt chặp bom đạn của kẻ thù.</p> <p>- Nói lên tài năng, sức mạnh của con người</p>

<p>- Nội dung bài thơ nói gì?</p> <p><b>d/ Đọc diễn cảm :9'</b> + Hướng dẫn đọc diễn cảm bài thơ</p> <p>+ Tổ chức đọc thuộc lòng</p> <p>+ Nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò :3'</b> - Em hiểu điều gì qua bài thơ? + Kết hợp giáo dục hs tình yêu quê hương + Học bài và xem bài <i>Sầu riêng</i> + Nhận xét tiết học.</p>	<p>Việt Nam trong công cuộc ,.... + <i>Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông La và sức sống mạnh mẽ của con người Việt Nam.</i></p> <p>+ Theo dõi và tự luyện đọc cá nhân. + Thi đọc cá nhân diễn cảm bài thơ. + Thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ. + Cá nhân thi đọc thuộc lòng cả bài thơ. + Nhận xét và bình chọn.</p> <p>- Hs nêu</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**BUỔI CHIỀU**

**Toán - Tiết 104**

**QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ (Tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU :**

- Hs biết quy đồng mẫu số hai phân số .
- + Làm các bài tập: 1.2(a,b,c). \*Bài:3 HS làm theo khả năng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :** :bảng phụ

**III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra: 3'</b> +KT bài: <i>Quy đồng mẫu số các phân số.</i> + Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>2. Bài mới :29'</b> <b>a/ Giới thiệu bài :</b> + Nêu MĐYC tiết học.</p> <p><b>b/ Quy đồng mẫu số hai phân số:10'</b> + Tổ chức nhóm đôi, nêu từng vấn đề : Thực hiện quy đồng hai phân số: <math>\frac{7}{6}; \frac{5}{12}</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm mẫu số chung của 2 phân số ?</li> <li>- Em có nhận xét gì về mẫu số của hai phân số?</li> <li>- Có thể chọn 12 là mẫu số chung của hai phân số không?</li> </ul> <p>+ Nêu cách quy đồng mẫu số hai phân số khi có mẫu số của một trong hai phân số là MSC</p> <p><b>c/ Luyện tập. 18'</b></p>	<p>+ Vài HS</p> <p>+ Lắng nghe, xác định nhiệm vụ.</p> <p>+ Thảo luận nhóm đôi, suy nghĩ để giải quyết vấn đề theo gợi ý của giáo viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể là <math>12 \times 6 = 72</math> hoặc 12</li> <li>- Ta thấy <math>6 \times 2 = 12</math> và <math>12 : 2 = 6</math></li> <li>- Có thể chọn 12 là mẫu số chung để quy đồng hai phân số đó:</li> </ul> <p><math>\frac{7}{6} = \frac{7 \times 2}{6 \times 2} = \frac{14}{12}</math> và giữ nguyên <math>\frac{5}{12}</math>.</p>

<p><b>Bài 1:</b> Nêu yêu cầu ?</p> <p>+ Tổ chức hs học cá nhân</p> <p>+ Theo dõi hỗ trợ HS gặp khó khăn lúng túng.</p> <p>+ Tổ chức chữa bài</p> <p><b>Bài 2 :</b></p> <p>+ Tổ chức hs làm nhóm đôi</p> <p>+ Tổ chức chữa</p> <p><b>*Bài 3 :</b></p> <p>+ HDHS làm theo khả năng.</p> <p>+ Chữa bài.</p> <p><b>3. Cũng cố, dặn dò:3'</b></p> <p>+ Hệ thống bài học.</p> <p>+ Về nhà học bài. Chuẩn bị bài: <b>Luyện tập.</b></p> <p>+ Nhận xét tiết học.</p>	<p>+ Xác định MSC ; Tìm thương của MSC và mẫu số kia ; Lấy thương tìm được nhân với tử số và mẫu số của phân số kia. Giữ nguyên phân số có mẫu số là MSC.</p> <p>+ Nêu yêu cầu .</p> <p>+ Làm bài vào vở -3 hs lên bảng</p> <p>a. <math>\frac{2}{3} = \frac{2 \times 3}{3 \times 3} = \frac{6}{9}</math> và giữ nguyên <math>\frac{7}{9}</math>.</p> <p>b. <math>\frac{4}{10} = \frac{4 \times 2}{10 \times 2} = \frac{8}{20}</math> và giữ nguyên <math>\frac{11}{20}</math></p> <p>c. <math>\frac{9}{25} = \frac{9 \times 3}{25 \times 3} = \frac{27}{75}</math> và giữ nguyên <math>\frac{21}{75}</math></p> <p>+ Nhận xét và nêu cách quy đồng .</p> <p>+ Nêu yêu cầu</p> <p>+ Làm nhóm đôi-3 nhóm làm bảng phụ</p> <p>a. <math>\frac{4}{7} = \frac{4 \times 12}{7 \times 12} = \frac{48}{84}</math>; <math>\frac{5}{12} = \frac{5 \times 7}{12 \times 7} = \frac{35}{84}</math></p> <p>b. <math>\frac{3}{8} = \frac{3 \times 3}{8 \times 3} = \frac{9}{24}</math> và giữ nguyên <math>\frac{19}{24}</math></p> <p>....</p> <p>+ 3 nhóm trình bày; HS nhận xét và so sánh hai cách quy đồng mẫu số hai phân số.</p> <p>+ Nêu yêu cầu .</p> <p>+ HS làm bài theo khả năng.</p> <p><math>\frac{5}{6} = \frac{20}{24}</math>; <math>\frac{9}{8} = \frac{27}{24}</math></p> <p>+ Nhận xét bài bạn</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**BUỔI CHIỀU:**

**Tập làm văn - Tiết 41**

**TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

**I. MỤC TIÊU**

-Biết rút kinh nghiệm về bài TLV tả đồ vật (đúng ý, bố cục rõ, dùng từ, đặt câu và viết đúng chính tả,...); tự sửa được các lỗi đã mắc trong bài viết theo sự hướng dẫn của gv.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:** bảng phụ ghi một số lỗi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra: 3'</b></p> <p>+ Kiểm tra bài: <b>Luyện tập giới thiệu địa phương</b></p> <p><b>2. Bài mới :29'</b></p> <p>a/ <b>Giới thiệu bài:</b></p>	<p>+ Vài HS</p>